

UBND THÀNH PHỐ ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS HOÀNG QUẾ

DỰ KIẾN PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025
(Thực hiện từ ngày 03/3/2025)

TT	HỌ TÊN GV	CN	KIỂM NHIỆM	DẠY MÔN - LỚP	TIẾT
1	Bùi Thị Diệu Thúy	8A		LS&ĐL 7 (12t) + LS&ĐL 8 (6t) (Phân môn Địa lí) + LS&ĐL 6A (3t)	25,0
2	Nguyễn Thanh Thúy	8B		Toán 9C,D (8t) + Toán 8B,C (8t) + HĐTN-HN 8B (3t)	23,0
3	Nguyễn T. Huyền Trang	9A		Toán 9A,B (8t) + Toán 8A (4t) + HĐTN-HN 9A (3t) + C. Nghệ 8A,C (4t)	23,0
4	Nguyễn Kim Thoa	9B	Phó CTCĐ	T.Anh 9B (3t) + T.Anh 6B,C,D (9t) + HĐTN-HN 9B (3t)	22,0
5	Nguyễn Thị Phi Nga	9C	TTCM	Văn 8C (4t) + Văn 9B,C (8t) + HĐTN HN 9C (3t)	22,0
6	Nguyễn T. Thanh Huyền		TPCM	T.Anh 9D (3t) + T.Anh 6A (3t) + T.Anh 7 (12t) + C.Nghệ 9D (2t)	21,0
7	Ngô Thị Hoàn	6C		Văn 6C (4t) + Văn 7B (4t) + GDCD 7C, 7D (2t) + GDĐP 6 (4t) + HĐTN-HN 6C (3t)	21,0
8	Văn Thị Nhân	6A		Văn 6A (4t) + Văn 7C (4t) + GDĐP 8 (3t) +HĐTN-HN 6A (3t) + GDĐP 9 (4t) + GDĐP 7A (1t)	23,0
9	Nguyễn Thị Hào	9D		LS&ĐL 9 (8t) (Phân môn Địa lí) + LS&ĐL 6B,C,D (9t) + HĐTN-HN 9D (3t)	24,0
10	Ngô Thị Phương Loan		TKHĐ	Toán 6A,B,C (12t) + C. Nghệ 8B(2t) + TKHĐ (2t) + C. Nghệ 6 (4t) + Nghệ thuật 7A (MT) (1t)	21,0
11	Hoàng Thanh Thực	7D		Văn 8A,B (8t) + Văn 7D (4t) + GDĐP 7B, 7C, 7D (3t) + HĐTN-HN 7D (3t)	22,0
12	Phạm Thị Đan			KHTN 6A,B,D (12t) + KHTN 7D (4t) + HĐTN-HN 8A (3t) + KHTN 9-3 (4t)	23,0
13	Vương T. Kim Hoa	6B		GDCD 9 (4t) + GDCD 8 (3t) + GDCD 6 (4t) + HĐTN-HN 6B (3t) + C. Nghệ 7 (4t) + GDCD 7A, 7B (2t)	24,0
14	Nguyễn Thị Hải Yến	6D	CNTT QL PT	Tin 6,8,9,7C,D (13t) + CNTT + QL phòng Tin (3t) + TNH-NHN 6D (3t)	23,0
15	Bùi Thị Sáu			KHTN 7A,B,C (12t) + KHTN 6C (4t) + KHTN 9-2 (9A,9D) (4t) + C.Nghệ 9A,B (4t)	24,0
16	Nguyễn Thị Nữ		TTCM	KHTN 8 (12t) + KHTN 9-1 (4t) + KHTN 9-2 (9B,9C) (4t)	23,0
17	Phạm Quang Hưng			GDTC 6C; 7; 8;9	24,0
18	Vũ Thị Thanh Minh	7B		Toán 7B (4t) + TNH-NHN 7A,7B (6t) + GDTC 6A,B,D (6t) + Tin 7A,B (2t)	22,0
19	Trịnh Thị Thanh Tâm	7A		Văn 9A,D (8t) + Văn 7A (4t) + LS&ĐL 9 (4t) (Phân môn Lịch sử)	20,0
20	Nguyễn Lan Anh			N. Thuật 6,7,8,9 (Nhạc) (15t) + N. Thuật 8 (MT) (3t) + N. Thuật 9 (MT) (4t)	22,0
21	Trần Xuân Thắng	TPT		Văn 6B,D (8t) + LS&ĐL 8 (3t)) (Phân môn Lịch sử) + TPT Đội (9t)	20,0
22	Nguyễn Thị Thúy	7C	TPCM	Toán 7A,C (8t) + Toán 6D (4t) + HĐTN - HN 7C (3t) + C.Nghệ 9C (2t)	22,0
23	Nguyễn T. Tuyết Hạnh	8C		T.Anh 8 (9t) + T.Anh 9A,C (6t) + HĐTN-HN 8C (3t)	22,0
24	Đinh Thị Ngọc Dung		HT	Nghệ thuật 6 (MT) (4t)	4,0
25	Lê Thị Thúy Hường		PHT	Toán 7D (4t) + Nghệ thuật 7B,C,D (MT) (3t)	7,0

Hoàng Quế, ngày 28 tháng 02 năm 2025
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)
Lê Thị Thúy Hường

